

Bản án số: 328/2024/HS-ST

Ngày 17 - 09 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thuồng.

Ông Nguyễn Duy Tuyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Yến - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 344/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 08 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 360/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 09 năm 2024 đối với bị cáo:

Mai Thế L; sinh ngày 24 tháng 03 năm 1979; tại tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: **Số nhà A N, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Mai Thế T (đã chết)**; con bà: **Lê Thị C (đã chết)**; Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ 07; vợ: **Đỗ Thị L1 (đã ly hôn)**, con: 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006; tiền sự: Không; tiền án: Tiền án: Ngày 23/9/2022, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 30/3/2023;

Nhân thân:

- Ngày 15/01/2013, **Công an phường Đ, thành phố T** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 09/7/2015, **Công an phường Đ, thành phố T** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản;

- Ngày 10/3/2016, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm. Chấp hành xong án phạt tù ngày 18/11/2016;

- Ngày 17/9/2018, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm. Chấp hành xong án phạt tù ngày 01/9/2019;

Tạm giữ, tạm giam: bị tạm giữ từ ngày 17/5/2024 đến ngày 23/5/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 19 giờ 00 ngày 17/05/2024, tại khu vực trước ngõ F T, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố T phát hiện Mai Thế L có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Mai Thế L đã tự giác giao nộp 01 (một) gói nilon màu đen, kích thước khoảng (1x2)cm, bên trong là giấy trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng cho tổ công tác. L khai nhận đây là gói ma túy heroine của L cất giấu mục đích để bán. Kiểm tra người L, không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã tuyên bố bắt quả tang đối với Mai Thế L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đưa L cùng tang vật về trụ sở lập biên bản.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra (sâu đây viết tắt là CSĐT) Công an thành phố T, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mai Thế L tại địa chỉ lô E MBQH C, khu đô thị V, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, không phát hiện thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại Bản Kết luận giám định số 1978/KL-KTHS ngày 22/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

“Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,151g (không thấy một năm một gam), loại: Heroine.

Về nguồn gốc ma túy, Mai Thế L khai nhận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/5/2024, L một mình đi đến khu vực trường M, đường L, phường T, thành phố T gặp và hỏi mua được 01(một) gói ma túy heroine với giá 500.000 đồng của một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân lai lịch), mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, khi L đang đứng trước khu vực ngõ F T, phường T, thành phố T để bán ma túy thì bị Công an yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, L đã tự giác giao nộp gói ma túy trên cho Công an và khai nhận đó là ma túy heroine của L, cất giấu mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa bán được thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Mai Thế L đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 (một) phong bì niêm phong của **Phòng K Công an tỉnh T** (ma túy còn lại sau giám định), được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 271/CT-VKSTPTH ngày 26 tháng 08 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) **thành phố T, tỉnh Thanh Hóa** đã truy tố **Mai Thế L** về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng ý và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định, đồng ý với toàn bộ quan điểm và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS để xử phạt **Mai Thế L** mức án từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, mua bán ma túy lần đầu và với số lượng ít nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS):

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng Heroine thu giữ của **L** còn lại sau giám định;

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo **Mai Thế L** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố T**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Hồi 19 giờ ngày 17/5/2024, tại khu vực ngõ F T, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, Mai Thế L đang có hành vi cất giấu 0,151g ma túy loại Heroine, mục đích để bán kiếm lời thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy là heroine của Mai Thế L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải được xử lý nghiêm minh theo pháp luật hình sự.

Bị cáo nhận thức được việc “mua bán trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Khi phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 BLHS. Ý thức chủ quan của bị cáo là mua bán ma túy để kiếm lời nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi phạm vào khoản 1 Điều 251 BLHS như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá là đúng.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm do Mai Thế L có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, có 01 tình tiết giảm nhẹ như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an và an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến quyền chính sách độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, bị cáo đang có tiền án mà lại tiếp tục phạm tội. Nên cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

[5] Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, phạm tội mua bán ma túy lần đầu và với số lượng ít nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Khối lượng Heroine thu giữ của L còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Các đề nghị của Đại diện viện kiểm sát là có căn cứ, nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS; Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố: Bị cáo **Mai Thế L** phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: **M1** (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 17/05/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng Heroine thu giữ của **L** còn lại sau giám định;

Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 203/2024/THA ngày 27/08/2024 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

Án phí: Bị cáo **Mai Thế L** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND, TAND, Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hoá;
- CA thành phố T;
- THAHS, DS thành phố T;
- VKSND thành phố T;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Tân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thuởng Nguyễn Duy Tuyên

Nguyễn Thanh Tân

